

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2022

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;*

*Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;*

*Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 41/2021/NĐ-CP ngày 30/3/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2021 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;*

*Căn cứ thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTNMT ngày 24/9/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định điều kiện về năng lực của tổ chức, cá nhân thực hiện điều tra cơ bản tài nguyên nước, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước, lập Báo cáo, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép tài nguyên nước;*

*Căn cứ Thông tư 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định về việc giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.*

*Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất của Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh ngày 22/2/2022 và hồ sơ kèm theo;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 361/TTr- STNMT ngày 27/4/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho phép Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh Thanh Hóa (có trụ sở tại số 08, Lê Văn Hưu, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được khai thác nước dưới đất, với các nội dung chủ yếu sau:

**1. Mục đích khai thác, sử dụng:** Cung cấp nước ăn uống, sinh hoạt cho nhân dân và các đơn vị khu phố: Lý Yên, Thiết Định, Thành Phú, Ngọc Sơn và

Bồi Lim thuộc thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định.

**2. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất:** Tại phố Thành Phú, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

**3. Tầng chứa nước khai thác:** Trầm tích Pleistocen (qp).

**4. Tổng số giếng khai thác:** 02 giếng khoan.

**5. Tổng lượng nước khai thác:** 855 m<sup>3</sup>/ngày đêm, trong đó:

- Cấp cho ăn uống, sinh hoạt: 840 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

- Cấp cho sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: 15 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

**6. Chế độ khai thác:** 365 ngày/năm.

**7. Thời hạn của giấy phép:** 05 năm.

Vị trí tọa độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu	Tọa độ (VN2000, kinh tuyến trực 105 <sup>0</sup> , múi chiếu 3 <sup>0</sup> )		Lưu lượng (m <sup>3</sup> /ngày đêm)	Chế độ khai thác (giờ/ngày đêm)	Chiều sâu đoạn thu nước (m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động lớn nhất cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X	Y			Từ	Đến			
J-10	2207260	564421	660	22	23,2	63,2	7,25	17,5	qp
ĐT-1	2208238	567706	195	7	25	45	7,1	9,5	qp

**Điều 2.** Các yêu cầu đối với Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMTNT tỉnh:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu có thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản.

2. Nộp thuế tài nguyên theo quy định của pháp luật và thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện giám sát hoạt động khai thác nước dưới đất:

- Thông số giám sát: Lưu lượng khai thác; mực nước trong giếng khai thác; chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định.

- Hình thức giám sát: Thực hiện giám sát tự động, trực tuyến đối với thông số lưu lượng khai thác; giám sát định kỳ đối với các thông số về mực nước trong các giếng khai thác; chất lượng nước trong quá trình khai thác tại vị trí các giếng khai thác;

- Chế độ giám sát: Không quá 01 giờ 01 lần đối với các thông số yêu cầu giám sát tự động, trực tuyến; không quá 24 giờ 01 lần đối với các thông số giám sát định kỳ và phải cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát trước 10 giờ sáng ngày hôm sau đối với thông số mực nước trong giếng khai thác; đối với

thông số chất lượng nước trong quá trình khai thác, thực hiện cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát không quá 05 làm việc kể từ ngày có kết quả phân tích.

4. Đầu tư, lắp đặt, quản lý, vận hành, duy tu, bảo dưỡng và duy trì hoạt động của thiết bị đo đạc, quan trắc tại công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định; hoàn thành việc kết nối, truyền trực tiếp, cập nhật số liệu thường xuyên, liên tục và định kỳ vào hệ thống giám sát theo quy định trước khi vận hành khai thác tại công trình; lưu trữ, cung cấp thông tin, dữ liệu khai thác, sử dụng tài nguyên nước của mình để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, hoặc khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

5. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định tại Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

6. Đảm bảo xử lý nước đạt Quy chuẩn, tiêu chuẩn quy định hiện hành để phục vụ cho mục đích của Đơn vị.

7. Hằng năm (trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo), tổng hợp báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá, UBND huyện Yên Định về tình hình khai thác, sử dụng nước, các kết quả giám sát nêu trên và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác.

8. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý về tài nguyên nước các cấp. Trong quá trình khai thác nếu mực nước động hạ thấp vượt quá giới hạn cho phép hoặc có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới chất lượng, lưu lượng nguồn nước thì đơn vị phải dừng ngay việc khai thác, báo cáo kịp thời về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý.

**Điều 3.** Trung tâm nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn được hưởng các quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước năm 2012 và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2022. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMTNT tỉnh còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Trung tâm Nước sinh hoạt và VSMTNT tỉnh;
- Cục Quản lý TNN-Bộ TN&MT (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường (10 bản);
- UBND huyện Yên Định;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, Pg NN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Đức Giang**